| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH BẮC NINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 36/2018/HSPT
Ngày: 17/8/2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

**- Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm**:

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Phạm Minh Tuyên**

***Các thẩm phán*: Ông Nguyễn Hữu Minh**

**Bà Nghiêm Thị Lượng**

**- Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:**

***Thư ký phiên tòa*: Nguyễn Xuân Bình - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.**

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa*: Ông Ngô Xuân Quý - Kiểm sát viên.**

Hôm nay, ngày 17 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 85/2018/HSPT ngày 21 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Chu Bá P do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 82/2018/HSST ngày 19 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

*Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: **Chu Bá Phương**, sinh năm 1989 - giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Khu phố Y 1, phường H, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không.

Con ông Chu Bá L (đã chết) và bà Chu Thị H, sinh năm 1965.

Có vợ là Nguyễn Thị Hoa, sinh năm 1992 và 02 con, lớn sinh năm 2011 và nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- *Người bị hại:* Anh Nguyễn Tất T, sinh năm 1968; TT: Khu phố Y 1, phường H, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh – Không kháng cáo, Tòa án không triệu tập.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h30’ ngày 14/9/2017, sau khi uống bia với bạn xong, Chu Bá P điều khiển xe mô tô BKS 99L1-8330 đến quán bán nem rán của em gái P là chị Chu Thị Hường tại ngã tư chợ Cầu thuộc khu phố Y 1, phường H, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh, đối diện với quán của chị Hường là quán bán tạp hóa của vợ chồng anh Nguyễn Tất T và chị Trần Thị T1. Khi đến quán của chị Hường, P dựng xe mô tô trước cửa quán và đi vào trong quán, lúc này chị T1 thấy đông người qua lại nên có nói xe của ai dựng gọn vào, sau đó giữa P và vợ chồng anh T, chị T1 xảy ra cãi nhau, hai bên lời qua tiếng lại. Chị T1 đi xe mô tô về nhà, còn anh T quay lại quán tạp hóa, còn P đi xe mô tô về nhà lấy hai con dao nhọn, loại dao chọc tiết lợn gài vào xe mô tô rồi quay lại cửa hàng nhà anh T. Khi đến nơi, P cầm hai con dao ở hai tay đi vào quán nhà anh T, thấy vậy anh T đứng dậy và đứng đối diện với P khoảng 1 mét, tay trái P cầm con dạo nhọn đâm một nhát trúng vào hạ sườn trái của anh T, sau đó P rút dao ra tiếp tục khua dao về phía trước nhưng anh T tránh được chạy ra ngoài và được mọi người can ngăn. P đã cầm theo 02 con dao trên và đi xe mô tô đến Công an phường H, thị xã T đầu thú. Sau khi bị P đâm, anh T được mọi người đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh từ ngày 14/9/2017 đến ngày 22/9/2017 ra viện.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 148/KH ngày 12/10/2017 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh xác nhận tình trạng của anh T lúc vào viện: Vết thương hạ sườn trái 03 cm, gọn sắc, không rõ độ sâu, còn chảy máu. Chẩn đoán: Vết thương thấu bụng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 152/TgT ngày 30/10/2017 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Bắc Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh T do thương tích gây nên tại thời điểm giám định 30%.

Với nội dung như trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 82/2018/HSST ngày 19 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh đã tuyên xử bị cáo Chu Bá P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt: Chu Bá P 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ bắt để thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/4/2018, bị cáo Chu Bá P kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo P giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo cho rằng do uống bia nên đã không làm chủ được bản thân và nhất thời nóng giận đã có hành vi dùng dao đâm gây thương tích cho anh T. Bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xử về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội nhưng mức hình phạt là 36 tháng tù là quá nặng. Sau khi thực hiện hành vi

phạm tội, bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tích cực khắc phục một phần hậu quả đã gây ra nên đề nghị HĐXX phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo để cải tạo, giáo dục tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hiện quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá hành vi phạm tội cùng nhân thân bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên các quyết định của cấp sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị HĐXX xem xét xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ và lời khai của bị cáo, của người bị hại đã được tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai bị cáo, người bị hại và những người khác tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Chu Bá P đã có hành vi dùng dao nhọn là hung khí nguy hiểm đâm một nhát vào hạ sườn trái của anh Nguyễn Tất T gây thương tích cho anh T với tỷ lệ thương tật là 30%. Do đó, hành vi của bị cáo cấu thành tội "Cố ý gây thương tích". Bị cáo sử dụng hung khí là con dao có chiều dài 29,5cm, lưỡi dao dài 17,5cm, đầu dao nhọn là hung khí nguy hiểm và gây thương tích cho người bị hại với tỷ lệ là 30% do vậy hành vi của bị cáo bị xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS 2015 như bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

*Xét nội dung kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo P, HĐXX phúc thẩm nhận thấy:*

Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ mà gây ra thương tích cho người khác, gây hoang mang, bức xúc cho quần chúng nhân dân. Do vậy cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc bằng luật hình mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo tuy phạm tội lần đầu nhưng gây ra thương tích cho người bị hại cao là 30% nên hành vi bị cáo là tội nghiêm trọng do vậy không có căn cứ để xem xét cho bị cáo được hưởng án treo như kháng cáo của bị cáo. Tuy nhiên xét thấy, bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã ra đầu thú, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo được hưởng ba tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2

Điều 51 BLHS 2015 như cấp sơ thẩm đã xem xét là đầy đủ và phù hợp, xong mức án 36 tháng tù đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, nên cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo giảm hình phạt cho bị cáo là thỏa đáng. Do vậy, HĐXX chấp nhận một phần kháng cáo bị cáo và sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo P.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, HĐXX phúc thẩm không xem xét.

Bị cáo P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Chu Bá P. Sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt:

Chu Bá P 02 (hai) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- *Vụ 1 TAND tối cao, TAND cấp cao.*
- *VKSND tỉnh Bắc Ninh;*
- *CSĐT, VKS, TAND thị xã T;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HS, VP.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Minh Tuyên**